TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:108 /2018/QĐST- HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 03 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự yêu cầu về hôn nhân và gia đình thụ lý số 112/2018/TLVDS - HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 giữa:

Chị Bùi Thị Q, sinh năm 1987; đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã HĐ, huyện Thủy Ng, thành phố Hải Phòng; hiện ở tại: Số 14B/630 TL, phường VN, quận L C, thành phố Hải Phòng

Và anh Nguyễn Trường X, sinh năm 1987; đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 58 H S, thị trấn N Đ, huyện K T, thành phố Hải Phòng; hiện ở tại: Số 14B/630 TL, phường VN, quận L C, thành phố Hải Phòng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 26 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 26 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Trường X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân*:* Chị Bùi Thị Q và anh Nguyễn Trường X thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Chị Quỳnh và anh X có một con chung là Nguyễn Trường D sinh ngày 30 tháng 6 năm 2013. Giao con chung Nguyễn Trường D cho chị Quỳnh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Các đương sự tự thỏa thuận về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về lệ phí: Các đương sự thống nhất để chị Q nộp cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh X số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tiền số 0005118 ngày 14 tháng 3 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- UBND xã HĐ , Thủy Ng, Hải Phòng (Kết hôn năm 2011);
-Chi Cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Bình